

Bản án số: 35/2021/HC-ST

Ngày: 15-6-2021

V/v yêu cầu hủy quyết định hành chính
trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ giải
phóng mặt bằng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Khắc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 91/2020/TLST-HC ngày 19 tháng 10 năm 2020 về khởi kiện “Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HC ngày 19 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐST-HC ngày 19 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lê Hữu U, sinh năm 1957, nơi cư trú: Tổ 7, phường DH, quận HA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc C, nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 07 tháng 9 năm 2019); có mặt.

- Người bị kiện: UBND quận HA, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Đường LHP, quận HA, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND quận HA, thành phố Hải Phòng: Ông Nguyễn Văn T, là Phó Chủ tịch UBND quận HA, thành phố Hải

Phòng (được Chủ tịch UBND quận HA, thành phố Hải Phòng ủy quyền theo văn bản số 5256/QĐ-CT ngày 31/12/2020); vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đàm Thị T, sinh năm 1958, nơi cư trú: **Tổ 7, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Lê Hữu U' và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Diện tích đất 60m² được xác định tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ cấp giấy CH01913 do UBND quận HA cấp ngày **24/01/2011** tên chủ sử dụng đất là ông Lê Hữu U' và bà Đàm Thị T. Để thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải), quá trình thu hồi đất các cấp chính quyền của quận HA, thành phố Hải Phòng đã triển khai và thực hiện như sau:

Ngày 07/9/2016, UBND quận HA, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 2924/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng dự án phát triển đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường ĐH quận HA.

Ngày 07/9/2016, UBND quận HA, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 2900/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên diện tích đất thu hồi thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường ĐH, quận HA.

Ngày 23/7/2019, UBND quận HA ban hành Công văn số 1485/UBND-TTPTQĐ trả lời kiến nghị của các hộ dân lô 13 kiến nghị về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Tại Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016, người khởi kiện đồng thuận với căn cứ thu hồi đất, trình tự, thủ tục thu hồi đất, đơn giá bồi thường vật kiến trúc trên đất, nhưng không đồng ý việc áp giá đất bồi thường về đất là 6.600.00đ/1m². Người khởi kiện cho rằng mức bồi thường về đất là quá thấp không đúng với khung quy định của pháp luật bởi các lý do sau:

Theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 khi Nhà nước thu hồi đất, tiền bồi thường được tính theo giá đất cụ thể.

Giá đất phổ biến trên thị trường tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 44/2014 ngày 15/4/2014 của Chính phủ “là mức giá xuất hiện với tần suất nhiều nhất trong các giao dịch đã chuyển nhượng trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất, giá đất xác định từ chi phí, thu nhập của các thửa đất có cùng mục đích sử dụng tại một khu vực và trong một khoảng thời gian nhất định”.

Thời điểm thu hồi đất, giá giao dịch trên thị trường các thửa đất là khoảng 25.000.000 đồng/1m². Ngoài ra, vị trí đất bị thu hồi là tuyến hai của đường Lê Hồng Phong, không phải đường Ngô Gia Tự như phương án bồi thường.

Một số hộ dân ở gần đó không chấp nhận bàn giao mặt bằng, bị cưỡng chế thì lại được bồi thường về đất với mức giá cao 21.600.000 đ/m².

Từ những lập luận nêu trên, người khởi kiện đề nghị Tòa án quyết định hủy bỏ một phần Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất, khi thu hồi, để áp dụng giá đất cao hơn.

** Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của UBND quận HA trình bày:*

Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, thể hiện tại hai quyết định số 2900/QĐUB ngày 07/9/2016 và Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 07/9/2016, UBND quận HA đã thực hiện đúng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện các hộ dân đã nhận tiền, bàn giao mặt bằng và đã được bố trí tái định cư đầy đủ, đối với gia đình ông Lê Hữu Ư đã nhận tiền vào ngày 26/10/2016.

Đối với diện tích đất thu hồi của ông Lê Hữu Ư, UBND quận HA căn cứ vào Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của UBND thành phố Hải Phòng về việc giá đất cụ thể theo đó giá đất khu vực trên được quy định là 6.600.000 đồng/1m².

Tại Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi Điều 1 Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 của UBND thành phố Hải Phòng về nội dung phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị, trong đó phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường Thành Tô, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Đối với việc người khởi kiện cho rằng một số hộ dân khác có đất bị thu hồi gần đó chây ỳ không chấp nhận chuyển đi, sau đó lại được duyệt bồi thường giá

cao hơn (21.600.000đ/m²) thì UBND quận có ý kiến như sau: Đất của các hộ dân Lô 13 thuộc “Khu tái định cư Lô 13 Dự án Ngã 5 – Sân bay Cát Bi”, vị trí 1 bóm mặt đường rộng 15m, nối ra đường Lê Hồng Phong. Căn cứ Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của UBND thành phố Hải Phòng, mức giá đền bù về đất là 6.600.000đồng/1m²; còn đất của các hộ dân được bồi thường mức giá 21.600.000đồng/1m² có vị trí bóm mặt đường đường Lê Hồng Phong, thuộc nút giao thông (ngã tư) với đường Ngô Gia Tự. **Việc Giấy CNQSD đất ghi địa chỉ là phường Đằng Lâm nhưng khi thu hồi đất lại xác định vị trí đất thuộc phường ĐH là do điều chỉnh lại địa giới hành chính giữa 2 phường.**

Như vậy, việc UBND quận HA UBND quận HA, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 2900/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên diện tích đất thu hồi thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường Đông Hải, quận HA là đúng quy định pháp luật.

Từ những lý do trên, UBND quận HA đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Đàm Thị T có ý kiến thống nhất với quan điểm của người khởi kiện.*

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quan điểm:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính. Người khởi kiện đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính. Người bị kiện chưa chấp hành đầy đủ các qui định của Luật tố tụng hành chính do nhiều lần vắng mặt khi được triệu tập.

Về nội dung:

+ Các quyết định hành chính do UBND quận HA ban hành là đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục quy định tại Điều 66, Điều 69 Luật đất đai 2013.

+ UBND quận HA đã căn cứ quyết định 1106/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 về việc phê duyệt giá đất của UBND thành phố Hải Phòng về giá đất cụ thể để thực hiện dự án thu hồi đất tại phường ĐH, quận HA là phù hợp qui định của pháp luật; người khởi kiện đã nhận tiền, bàn giao mặt bằng, nhận đất tái định cư. Đối với việc Giấy CNQSD đất do UBND quận HA cấp ghi địa chỉ tại phường Đằng Lâm, hồ sơ thu hồi đất lại ghi vị trí tại phường ĐH thì đã được phía người bị kiện giải thích là do việc phân chia lại địa giới hành chính giữa hai phường; trong 30 hộ dân tại Lô 13 cùng khởi kiện thì có hộ giấy CNQSD đất ghi địa chỉ ở phường Đằng Lâm, có hộ giấy CNQSD đất ghi địa chỉ ở phường ĐH, đều có đặc điểm tương đồng nhau về vị trí, diện tích, kích thước và cũng như khả năng sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ

tăng tương đương. Căn cứ Điều 3 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; việc áp giá đất của phường ĐH cho các hộ dân có những đặc điểm tương đồng như trên không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người khởi kiện. Mặt khác, các văn bản được ban hành trong quá trình thực hiện việc thu hồi đất đều ghi vị trí đất bị thu hồi tại phường ĐH, trong đó có rất nhiều tài liệu do người khởi kiện ký; trước khi mở phiên tòa thì người khởi kiện cũng đều trình bày là vị trí đất bị thu hồi của họ đều thuộc phường ĐH.

Từ những phân tích nêu trên, Quyết định 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường về giá đất đối với các hộ gia đình; được ban hành đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền, đảm bảo tính có căn cứ và hợp pháp. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện hủy một phần các quyết định hành chính nói trên là không có cơ sở để chấp nhận; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật TTHC tuyên bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các đương sự không bổ sung thêm chứng cứ, tài liệu nào mới.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án, tiếp tục được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đồng thời căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa và các bên đương sự về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đánh giá và nhận định về vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền thụ lý, giải quyết, quyền khởi kiện, đối tượng khởi kiện và thời hiệu khởi kiện vụ án:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Lê Hữu Ư, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND quận HA ông Nguyễn Văn Tuấn – Phó chủ tịch UBND quận HA, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đàm Thị T đều vắng mặt. Ông Nguyễn Văn Tuấn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Lê Hữu Ư và bà Đàm Thị T đều vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 158, Điều 168 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, quyền khởi kiện và đối tượng khởi kiện: Người khởi kiện ông Lê Hữu Ư cho rằng **Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA** về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất, khi thu hồi 60m² đất đứng tên người khởi kiện, tại thửa đất số **16/13, thuộc khu tái định cư Lô 13, đường Lê Hồng Phong quy định mức giá bồi**

thường về đất là 6.600.000 đồng/1m² là quá thấp so với mặt bằng chung và quy định Luật đất đai. Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng hành chính thì yêu cầu hủy một phần Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất của UBND quận HA thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện được Luật đất đai bảo vệ nên ông Lê Hữu Ư có quyền khởi kiện theo khoản 1 Điều 115 Luật Tổ tụng hành chính. Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện được Luật đất đai bảo vệ nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3 và khoản 1 Điều 115 Luật Tổ tụng hành chính, do đó ông Lê Hữu Ư có quyền khởi kiện và Quyết định này là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 19/6/2019, người khởi kiện cùng một số hộ dân tại Khu tái định cư Lô 13, phường ĐH có đơn khiếu nại gửi UBND quận HA đề nghị tăng giá bồi thường về đất khi thu hồi đất. Ngày 23/7/2019, UBND quận HA ban hành Công văn số 1485/UBND - TTPTQD về việc trả lời (kiến nghị) các hộ dân, nội dung công văn đã căn cứ vào các qui định của pháp luật để kết luận “Kiến nghị của các hộ được áp dụng giá đất cụ thể 21.600.000 đồng/m² ... là không có căn cứ giải quyết...”. Như vậy, Công văn số 1485/UBND –TTPTQD có chứa đựng nội dung giải quyết khiếu nại, ảnh hưởng tới quyền lợi của người khởi kiện. Đến ngày 22/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được đơn khởi kiện của người khởi kiện và tiến hành thụ lý giải quyết vụ án hành chính, là còn trong thời hiệu, đúng thẩm quyền, theo qui định tại khoản 4 Điều 32 và điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

- Về nội dung khởi kiện: Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đề nghị hủy một phần hủy một phần Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất.

[4] Về nguồn gốc đất: Tài liệu chứng chứng thu thập được thể hiện: Gia đình ông Lê Hữu Ư là chủ sử dụng thửa đất số 16/13, diện tích 60m², tại Khu tái định cư Lô 13, đường Lê Hồng Phong, quận HA, thành phố Hải Phòng, theo Giấy CNQSD đất do UBND quận HA cấp ngày 24/01/2011 đứng tên ông Lê Hữu Ư và bà Đàm Thị T. Ngày 07/9/2016, UBND quận HA ban hành Quyết định số 2924/QĐ-UBND về việc thu hồi để thực hiện thực hiện Dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải) tại phường ĐH, quận HA để thu hồi 60m² đất nói trên Quyết định số 2900/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất. Ngày 26/10/2016 gia đình ông Ư đã nhận tiền bồi thường hỗ trợ là hỗ trợ là 1.994.147.305đ (trong đó tiền bồi thường về đất là 396.000.000đ, tiền

bồi thường về vật kiến trúc là 1.562.763.305đ; hoa màu là 384đ và các khoản hỗ trợ khác là 35.000.000đ) và đã chuyển về nơi tái định cư gần đó. Sau đó, người khởi kiện cùng các hộ dân khác nhiều lần kiến nghị, khiếu nại đòi tăng giá đất, nhưng không được chấp nhận. Lời khai các đương sự phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Theo qui định tại khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai, UBND cấp huyện có thẩm quyền ban hành Quyết định thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân. Do đó, UBND quận HA ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của người khởi kiện là đúng qui định của pháp luật. Về trình tự thủ tục ban hành Thông báo thu hồi đất, kiểm kê tài sản, thực hiện lấy ý kiến và niêm yết công khai tại địa phương, ban hành các Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung, đều đúng theo qui định tại Điều 66 và Điều 69 Luật Đất đai 2013; người khởi kiện cũng không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về các thủ tục trên. Do đó, UBND quận HA tiến hành thu hồi đất là đúng qui định của pháp luật về thẩm quyền và trình tự, thủ tục.

[6] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định được thửa đất của người khởi kiện bị thu hồi có vị trí tại “Khu tái định cư Lô 13 bám mặt đường rộng 15 m, thuộc dự án Ngã 5- Sân bay Cát Bi”. Theo Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của UBND TP. Hải Phòng về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất thực hiện dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng tại phường ĐH, quận HA qui định: “... 5. Đường rộng từ 9-22m, thuộc dự án Ngã 5- Sân bay Cát Bi và đường có mặt cắt tương tự nối ra đường Lê Hồng Phong: Vị trí 1, mức giá đất 6.600.000đ/m²...”. Xét Quyết định số 1106/QĐ-UBND được ban hành phù hợp với qui định tại khoản 3 Điều 114 Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Quyết định 2970/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND TP. Hải Phòng về việc ban hành về bảng giá đất thành phố Hải Phòng 5 năm (2015-2019). Do đó, Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA (căn cứ Quyết định số 1106/QĐ-UBND) để phê duyệt giá đất cụ thể 6.600.000đ/m² là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 114 Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

[7] Người khởi kiện cho rằng UBND quận HA tính giá đất bồi thường 6.6.000đ/m² là không phù hợp với qui định của pháp luật, thấp hơn nhiều giá đất giao dịch trên thị trường (thời điểm đó là trên 20.000.000đ/m²), nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Xét đất của gia đình người khởi kiện bám đường nội bộ rộng 15 m của “Khu tái định cư dự án Ngã 5-Sân bay Cát Bi”, không thuộc tuyến 2 đường Lê Hồng Phong, nên yêu cầu đòi áp giá 8.640.000/m² là không có

căn cứ. Đối với đất của các hộ dân được áp giá 21.600.000đ/m² là đất góc Ngã tư đường Lê Hồng Phong (đường rộng 60 m) với đường Ngô Gia Tự. Mặt khác, người khởi kiện cũng được nhận đất tái định cư gần đó với diện tích tương tự (gần như tái định cư tại chỗ), bắm mặt đường rộng 30m, với giá 6.000.000đ/m² (thấp hơn giá đất đã được đền bù 600.000 đồng) là đã bảo đảm quyền lợi.

[8] Đối với quan điểm của người khởi kiện tại phiên tòa cho rằng UBND quận HA đã sai khi áp giá thu hồi đất của phường DH, khi thu hồi đất tại phường Đăng Lâm là không có cơ sở, bởi lẽ: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, trong tất cả các văn bản được ban hành kể từ khi Thông báo thu hồi đất (năm 2014 – nay), đều ghi vị trí đất thu hồi tại phường DH, trong đó có rất nhiều tài liệu do người khởi kiện ký; Bản đồ địa giới hành chính của phường Đăng Lâm và phường DH đã cùng biên bản bàn giao mốc địa giới hành chính (kèm theo Nghị định số 106/2002/NĐ-CP ngày 20/12/2002 của Chính phủ), đã được thu thập và đưa ra xem xét công khai tại phiên tòa đã thể hiện rõ mốc giới hành chính giữa 2 phường phân tách bởi đường Lê Hồng Phong. Mặt khác, trong 30 hồ sơ khởi kiện giữa các hộ dân cùng ở Lô 13 đối với UBND quận HA, đã được TAND thành phố Hải Phòng thụ lý cũng ngày, thì có nhiều hộ trên Giấy CNQSD đất được cấp (từ năm 2008 đến năm 2012) ghi địa chỉ ở phường DH, có hộ ghi ở phường Đăng Lâm; trước khi mở phiên tòa thì người khởi kiện cũng đều trình bày là vị trí đất bị thu hồi của họ đều thuộc phường DH. Ngoài ra, 30 thửa đất bị thu hồi có khiếu kiện trong đó có hộ có GCN ở Đăng Lâm và có hộ có GCN ở DH, có đặc điểm tương đồng nhau về vị trí, diện tích, kích thước và cũng như khả năng sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ tầng tương đương. Căn cứ Điều 3 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất thì việc áp giá đất của phường DH cho các hộ dân có những đặc điểm tương đồng như đã nêu trên là không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người khởi kiện.

[9] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện về việc tuyên hủy một phần (giá đất) của các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất khi thu hồi đất của người khởi kiện tại “Khu tái định cư Lô 13, phường DH”.

[10] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên, ông Lê Hữu Ư phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo luật định. Tuy nhiên, ông Lê Hữu Ư là người cao tuổi và có đơn đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ các điều 66, 67, 69 và 75 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu Ư đề nghị tuyên hủy một phần Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND quận HA, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên diện tích đất thu hồi thực hiện Dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng (hạng mục xây dựng tuyến đường Bắc Sơn – Nam Hải), khi thu hồi 60m² đất đứng tên bà Đàm Thị T và ông Lê Hữu Ư, tại thửa đất số **16/13**, thuộc “ Khu tái định cư Lô 13, phường ĐH”, quận HA, TP. Hải Phòng.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Hữu Ư được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Khoa Nguyễn Thị Hồng Thúy

Trịnh Khắc Thịnh

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Khắc Thịnh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ phút, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Minh Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

Tiến hành nghị án đối với vụ án hành chính thụ lý số **11/2020/TLST-HC** ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất” giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông **Lương Hữu Chuyên**; địa chỉ: Thôn Hoa Đàm, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Văn Cắc, ông Vũ Văn Đến, sinh năm 1970, ông Vũ Văn Đây, sinh năm 1972, ông Vũ Văn Chiến, sinh năm 1974, và bà Vũ Thị Thêm, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Phương Khê, xã Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng,

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

- *Về điều luật áp dụng:*

Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ các điều 66, 67, 69, 71 và 75 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

- *Về nội dung:* Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Chăm về việc: Yêu cầu hủy các Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 về việc thu hồi đất của ông Vũ Văn Các và Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Vũ Văn Các của UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

- *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bà Chăm là người già nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Việc nghị án kết thúc vào hồi **17 giờ 00 phút, cùng ngày.**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Hạnh

